TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 95/2019/HSST
Ngày 23/10/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hùng Cường
+ Các Hội thẩm nhân dân:Ông Nguyễn Xuân Thuật.

Ông Lê Văn Hoan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:Bà Lê Thị Hạnh– Kiểm sát viên sơ cấp.

Thư ký phiên tòa:Bà Đỗ Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại phòng xử án hình sự Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số:96/2019/HSST ngày19 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo **Trương Công Đ** (Tức Trương Văn Đ), sinh năm 1987;Nơi ĐKHKTT và trú tại: Thôn KB, xã TP, huyện Ba Vì, t.p Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12;Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trương Văn V, sinh năm 1961; Con bà Trần Thị H (đã chết);Vợ: Phùng Thị Thanh H1, sinh năm 1992; Con: 03 con (Con lớn sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2016); Nhân thân : Tại bản án số 50/2012/HSST, ngày 24/02/2012 Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội xử 30 (Ba mươi) tháng tù, vê tội : *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* chấp hành án xong hình phạt ngày 13/01/2014. Về phần án phí dân sự đã chấp hành xong; Tiền án: 01 tiền án,Ngày 11/05/2016 Công an TX.Sơn Tây bắt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.Tại bản án số 100/2016/HSST, ngày 16/9/2016 Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây , t.p Hà Nội xử 30 (Ba mươi) tháng tù, vê tội : *"Mua bán trái phép chất ma túy"* chấp hành án xong hình phạt ngày 11/05/2018; Tiền sự : Không; Bị cáo Đ bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 11/6/2019, chuyển tạm giam ngày 20/6/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội theo lệnh tạm giam số 41 ngày 06/9/2019, từ ngày 09/9/2019 đến ngày 24/9/2019. Số giam 4029 T1- B21.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :

Anh Đỗ Đăng Đ1, sinh năm 1998.

Địa chỉ : Thôn ĐC, xã Đông PY, huyện Chương Mỹ, t.p Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng : Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn ĐB, xã ĐT,huyện Ba Vì,t.p Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 40 phút ngày 11/6/2019, tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Ba Vì tiến hành tuần tra trên địa bàn thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, phát hiện 03 đối tượng có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra, đã lập biên bản quả tang và thu giữ: 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước khoảng 1x1,5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu giữ dưới đất tại vị trí xe máy của Trương Công Đ, sinh năm 1987, HKTT: Thôn Kim Bí, xã TP, Ba Vì, Hà Nội); 02 (hai) túi nilon màu trắng (một túi nilon kích thước khoảng 5x10 cm và một túi nilon kích thước khoảng 5x10,5 cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu giữ ở ngăn trong cùng túi da màu đen của Đ đã ném xuống đất; 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước khoảng 4x7 cm bên trong có 03 (ba) gói giấy chứa chất bột màu trắng bọc bên ngoài bằng nilon nghi là ma túy thu giữ ở ngăn giữa túi da màu đen của Đ đã ném xuống đất; 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu trắng bạc, đã cũ có lắp 02 thẻ sim số 0866856604 và 0976374180 thu giữ của Đ; 01 (một) túi da màu đen thu giữ của Đ; 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave màu cam không BKS thu giữ của Đ. Thu giữ của Trần Văn Tr, sinh năm 1993, HKTT: Đồng Bảng- Đồng Thái- Ba Vì- Hà Nội): 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bên túi quần phải của Tr; 01 điện thoại di động màu xanh đen, đã cũ mặt trước có chữ Masstel; Kiểm tra đối với Phùng Thị Thanh H2, sinh năm 1992, HKTT: thôn Kim Bí, xã TP, Ba Vì, Hà Nội) không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy. Cơ quan Công an đã tiến hành niêm phong tang vật, lập biên bản và đưa các đối tượng cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an huyện Ba Vì để tiếp tục làm việc. Tại cơ quan điều tra, bị cáo Đ khai nhận : Vào khoảng17 giờ ngày 11/06/2019 bị cáo Trương Công Đ đang ở nhà tại thôn Kim Bí, xã TP, Ba Vì, Hà Nội, thì Tr sử dụng số điện thoại 0965644287 để gọi điện thoại vào số 0866856604 của Đ hỏi mua ma túy để sử dụng. Tr nói "để cho em túi ba trăm" (ý Tr hỏi mua của Đ ba trăm nghìn đồng tiền ma túy đá), Đ đồng ý và trả lời "ừ". Tr nói tiếp "ra chỗ đường rẽ vào Vân Trai" (ý Tr bảo Đ mang ma túy ra chỗ đường rẽ từ QL32 vào thôn Vân Trai- Tây Đằng- Ba Vì bán cho Tr), Đ đồng ý và nói "ừ". Sau khi gọi điện cho Đ xong Tr bắt xe buýt số 70 đi đến gần đường rẽ vào thôn Vân Trai- Tây Đằng- Ba Vì- Hà Nội thì xuống xe. Đ đeo chiếc túi da màu đen bên trong có chứa ma túy ở sau lưng và điều khiển xe máy kiểu dáng HONDA Wave α, không BKS, màu cam đi đến chỗ đã hẹn để bán ma túy cho Tr. Khi Đ

chuẩn bị đi thì vợ Đ là Phùng Thị Thanh Hải có hỏi Đ " đi đâu", Đ trả lời " đi ra ngoài thị trấn có chút việc". Thì Hải nói cho đi cùng để mua đồ ăn về cho gia đình, Đ đồng ý. Lúc đó trên tay trái của Đ đang cầm 01 gói ma túy đá và trong túi da màu đen đeo sau lưng của Đ cũng chứa ma túy nhưng Đ không nói cho Hải biết. Sau đó Đ cùng Hải đi ra thị trấn Tây Đằng, trên đường đi Đ có gọi điện thoại cho Tr và hỏi " đang ở đâu" thì Tr trả lời " Em đang ở lối rẽ từ đường Quốc lộ 32 đi vào trong thôn Vân Trai, Tây Đằng". Đ tắt máy và đi đến chỗ hẹn với Tr nhưng chưa đến chỗ Tr đứng thì có lực lượng công an tiến hành kiểm tra. Do hoảng sợ nên Đ đã buông đổ xe máy và thả ma túy đá đang cầm trên tay trái xuống đất, đồng thời thả chiếc túi da màu đen bên trong có chưa ma túy xuống đất cách chỗ Đ đứng khoảng 2m và bị lực lượng Công an thu giữ bắt quả tang. Đ khai nhận 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước khoảng 1x1,5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu giữ dưới đất tại vị trí xe máy của Đ. Đ khai là ma túy mang theo với mục đích bán cho Tr với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng chưa kịp gặp để giao dịch bán cho Tr thì bị bắt giữ. Còn số ma túy thu giữ ở túi da màu đen của Đ đã ném xuống đất, đó là ma túy tổng hợp dạng đá và ma túy heroine của Đ đang tàng trữ với mục đích nếu có ai hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Ngoài ra Đ không bán ma túy lần nào khác.

Tại bản kết luận giám định số 3808/KLGĐ-PC09 ngày 18/06/2019 của phòng PC09- CATP Hà Nội cho kết quả:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (ký hiệu M1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng ***0,131 gam.***

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon (ký hiệu M2) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng ***2,257 gam.***

- Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy (bọc bên ngoài bằng nilon, ký hiệu M3) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: ***0,314 gam.***

Về nguồn gốc số ma túy mà lực lượng công an đã thu giữ Trương Công Đ khai nhận: Vào khoảng 10 giờ trưa ngày 11/06/2019, Đ mua được 01 túi ma túy đá với giá 1.500.000đ và một túi nilon bên trong có chứa 03 gói ma túy heroine với giá 300.000đ của một người đàn ông khoảng gần 40 tuổi (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và không nhớ BKS chiếc xe trên) tại khu vực cống Nông Giang lối rẽ từ đường QL32 đi Suối Hai- Ba Vì- Hà Nội thuộc địa phận TT.Tây Đằng- Ba Vì- Hà Nội. Sau khi mua được ma túy trên đường đi về nhà Đ đã lấy ra một ít ma túy đá để sử dụng một mình ở ngoài cánh đồng bằng hình thức hít. Khi về đến nhà Đ san túi ma túy đá sang một túi nilon khác có kích thước khoảng 05x10cm và 01 túi nilon có kích thước khoảng 01x1,5cm, trong túi nilon cũ vẫn còn lại một ít ma túy đá. Sau đó Đ cất 02 túi ma túy đá vừa san và túi ma túy đá ban đầu vào ngăn cuối cùng của chiếc túi da màu đen của Đ, còn túi nilon chứa 03 gói ma túy heroine vào ngăn giữa của chiếc túi da màu đen của Đ với mục đích nếu ai hỏi mua thì bán lấy tiền phục vụ nhu cầu cá nhân.

Vật chứng thu giữ *(có bảng thống kê vật chứng kèm theo):*

- 03 (ba) phong bì niêm phong tang vật mang tên Trương Công Đ, do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu trắng bạc, đã cũ, mặt trước và sau đều có chữ SAMSUNG.

- 01 (một) túi da màu đen thu giữ của Đ.

- 01 (một) điện thoại di động bàn phím số, màu xanh đen, đã qua sử dụng, mặt trước có chữ Masstel.

- Số tiền 300.000 đồng thu giữ của Tr.

Đối với vật chứng trên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã ra Quyết định chuyển đến Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì để phục vụ quá trình giải quyết án.

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 18/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội truy tốbị cáo Trương Công Đ về tội: ***"Mua bán trái phép chất ma túy"*** theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhậntoàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Công Đ về tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38- BLHS; Xử phạt bị cáo Trương Công Đ từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Về tang vật, vật chứng : Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy:- 03 (ba) phong bì niêm phong tang vật mang tên Trương Công Đ, do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước :- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu trắng bạc, đã cũ, mặt trước và sau đều có chữ SAMSUNG.

- 01 (một) túi da màu đen thu giữ của Đ.

- 01 (một) điện thoại di động bàn phím số, màu xanh đen, đã qua sử dụng, mặt trước có chữ Masstel. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 27/9/2019.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước số tiền 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052741, tại KBNN Ba Vì của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì, lập ngày 27/9/2019.

Bị cáo Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì thành phố Hà Nội, Kiêm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội củabị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trương Công Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt quả tang, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Vào hồi 17 giờ 40 phút ngày 11/6/2019, tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Ba Vì tiến hành lập biên bản quả tang và thu giữ tang vật đã niêm phong của bị cáo Trương Công Đ là ma túy bán cho đối tượng là Trần Văn Tr tại địa phận thôn Vân Trai, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì. Ngày 11/6/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Vì đã ra quyết định trưng cầu giám định số 134 đối với số tang vật đã thu giữ của Trương Công Đ (Đ khai là ma túy).

Tại bản kết luận giám định số 3808/KLGĐ-PC09 ngày 18/06/2019 của phòng PC09- CATP Hà Nội cho kết quả:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (ký hiệu M1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng ***0,131 gam.***

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon (ký hiệu M2) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng ***2,257 gam.***

- Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy (bọc bên ngoài bằng nilon, ký hiệu M3) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: ***0,314 gam.***

Như vậy : *Tổng khối lượng ma túy loại Methaphetamine là* ***2,388 gam****; Tổng khối lượng ma túy loại Heroine là* ***0,314 gam .***

Hành vi của bị cáo Trương Công Đ đã cấu thành tội: ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***.Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội đã truy tố bị cáoTrương Công Đ về tội: ***"Mua bán trái phép chất ma túy"*** theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về việc quản lý chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ma túy là độc dược, gây tổn hại sức khỏe con người, suy kiệt giống nòi, suy kiệt kinh tế đối với người sử dụng. Bị cáo Đ có nhân thân xấu; Tại bản án số 50/2012/HSST, ngày 24/02/2012 Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, t.p Hà Nội xử 30 (Ba mươi) tháng tù, vê tội : *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* chấp hành án xong hình phạt ngày 13/01/2014. Về phần án phí dân sự đã chấp hành xong; Bị cáo Đ có 01 tiền án,Ngày 11/05/2016 Công an TX.Sơn Tây bắt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.Tại bản án số 100/2016/HSST, ngày 16/9/2016 Tòa án nhân

dân thị xã Sơn Tây , t.p Hà Nội xử 30 (Ba mươi) tháng tù, vê tội : *"Mua bán trái phép chất ma túy"* chấp hành án xong hình phạt ngày 11/05/2018, chưa được xóa án tích bị cáo Đ không lấy đó làm bài học, thiếu tu dưỡng bản thân nên đã mắc nghiện ma túy . Việc mua, bán ma túy để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống với thời gian nhất định đối với bị cáo như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung . Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ, toàn diện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đ phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 – BLHS năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS năm 2015.

Ngoài hình phạt chính, Khoản 5 Điều 251- BLHS, còn quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng. Xét thấy bị cáo Đ là người nghiện ma túy, có hoàn cảnh gia đình nghèo, khó khăn . Nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Đ .Xét thấy cần thiết áp dụng Khoản 1 Điều 329 BLTTHS 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo Đ để đảm bảo thi hành án.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Đ. Do Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh làm rõ. HĐXX không xét .

Đối với Trần Văn Tr khai nhận ngày 11/6/2019 mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác. Qua xét nghiệm nước tiểu của Tr dương tính với ma túy. Vậy cơ quan CSĐT ra quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo khoản 1- Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013và lập hồ sơ người nghiện thông báo về địa phương để theo dõi, quản lý là có căn cứ . HĐXX không xét .

Đối với Phùng Thị Thanh H2 (là vợ của Đ). Tại cơ quan CSĐT cả Đ và H2 đều khai nhận việc Đ Mua bán trái phép chất ma túy với Tr thì H2 không biết và không có liên quan gì. Quá trình kiểm tra H2 không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy, vì vậy cơ quan CSĐT- Công an huyện Ba Vì không đề cập xử lý H2 trong vụ án này là có căn cứ . HĐXX không xét .

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, đã qua sử dụng, số khung: 328538, số máy: 7328571, không lắp BKS, mà lực lượng Công an đã thu giữ khi bắt quả tang của bị cáo Đ ngày 11/06/2019. Đ khai nhận mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (Đ không biết tên, tuổi và địa chỉ) vào khoảng cuối tháng 02/2019 để làm phương tiện đi lại; Cơ quan CSĐT đã tra cứu số khung, số máy để tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên tại Phòng PC08- CATP Hà Nội. Qua tra cứu xác định chiếc xe trên có BKS: 29X1-58313, mang tên chủ xe Đỗ Đăng Đ1, SN: 1998,

địa chỉ: ĐC- Đông PY- Chương Mỹ- Hà Nội, đăng ký mới 05/4/2017. Qua làm việc anh Đ1 cho biết ngày 05/4/2017 có mua mới và đăng ký chính chủ chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave số khung: 328538, số máy: 7328571, BKS: 29X1-58313 sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến khoảng tháng 7/2018 anh Đ1 để xe ở cửa nhà Đ1 thì bị kẻ gian lấy trộm mất chiếc xe trên và hiện tại Đ1 vẫn giữ đăng ký xe. Sau khi mất chiếc xe trên thì Đ1 không trình báo lên công an xã Đông PY và Công an huyện Chương Mỹ- Hà Nội.

Căn cứ các tài liệu thu thập xác định chiếc xe trên là tang vật vụ trộm cắp xảy ra tại: Thôn ĐC- Đông PY- Chương Mỹ- Hà Nội vào khoảng tháng 7/2018. Vì vậy cơ quan CSĐT đã chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật liên quan đến chiếc xe trên cho cơ quan CSĐT- CAH Chương Mỹ để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ . HĐXX không xét .

Đối với 02 sim trong điện thoại của bị cáo Đ, 01 sim trong điện thoại của Tr, túi da màu đen, số tiền 300.000,đ tịch thu sung công quỹ Nhà Nước là có căn cứ .

*** Về vật chứng vụ án:** Cần áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015:+ Tịch thu tiêu hủy:03 phong bì niêm phong tang vật mang tên Trương Công Đ, do phòng KTHS Công an t.p Hà Nội hoàn trả sau giám định; Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 27/9/2019.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước :01 Túi da màu đen, đã cũ; 01 điện thoại di độngcảm ứng, màu trắng bạc, đã cũ, có chữ SAMSUNG, Imei1: 352808091 159350/01; Imei2 : 352809091 159358/01, bên trong có chứa 02 sim điện thoại; 01 điện thoại di động bàn phím số, màu xanh đen, đã cũ, , mặt trước có chữ Masstel, bên trong có 01 sim điện thoại.Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 27/9/2019.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước số tiền 300.000,đ (Batrăm nghìn đồng) theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052741, tại KBNN Ba Vì của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì, lập ngày 27/9/2019.

Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38- BLHS năm 2015 - Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Công Đ (Tức Trương Văn Đ) phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Công Đ (Tức Trương Văn Đ) 04 năm 06 tháng (Bốn năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2019.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đ; Áp dụng Khoản 1 Điều 329 BLTTHS 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo Đ để đảm bảo thi hành án.

*** Về vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015:Tịch thu tiêu hủy:03 phong bì niêm phong tang vật mang tên Trương Công Đ, do phòng KTHS Công an t.p Hà Nội hoàn trả sau giám định; Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 27/9/2019.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước :01 Túi da màu đen, đã cũ; 01 điện thoại di độngcảm ứng, màu trắng bạc, đã cũ, có chữ SAMSUNG, Imei1: 352808091 159350/01; Imei2 : 352809091 159358/01, bên trong có chứa 02 sim điện thoại; 01 điện thoại di động bàn phím số, màu xanh đen, đã cũ, mặt trước có chữ Masstel, bên trong có 01 sim điện thoại.Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, t.p Hà Nội lập ngày 27/9/2019.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước số tiền 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052741, tại KBNN Ba Vì của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì, lập ngày 27/9/2019.

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Trương Công Đ (Tức Trương Văn Đ)phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Trương Công Đ (Tức Trương Văn Đ) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan được kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

" *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận

- TAND Thành phố Hà Nội.

- VKSND Ba vì

- Công an Ba vì.

- T.H.A Ba vì.

-Những người tham gia tố tụng.

- Lưu HS, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lã Hùng Cường